

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chuẩn đầu ra chương trình đào tạo
Kinh tế nông nghiệp và phát triển nông thôn trình độ đại học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

Căn cứ Quyết định số 136/2004/QĐ-TTg ngày 02/8/2004 của Thủ Tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế & Quản trị kinh doanh thuộc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/06/2021 của Bộ giáo dục và Đào tạo Quy định chuẩn chương trình đào tạo; Xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1192/QĐ-ĐHTN ngày 07/6/2018 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên ban hành Quy định về Quy trình xây dựng, rà soát và điều chỉnh chuẩn đầu ra tại Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Biên bản họp hội đồng Khoa học và Đào tạo Nhà trường ngày 10/3/2022 về việc thông qua chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo trình độ đại học;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Kinh tế nông nghiệp và phát triển nông thôn, ngành Kinh tế trình độ đại học, áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2022 (K19) của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh (Chuẩn đầu ra kèm theo).

Điều 2. Chuẩn đầu ra là cam kết của Trường trước xã hội và là cơ sở để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các chương trình đào tạo; cải tiến và đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá trong quá trình đào tạo.

Điều 3. Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- BGH (để B/c);
- Như điều 3 (để t/h);
- Đăng tải Website;
- Lưu: VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Trần Quang Huy

**CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
KINH TẾ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 257/QĐ-ĐHK&QTKD-ĐT ngày 14 tháng 3 năm 2022
của Hiệu trưởng trường ĐH Kinh tế và QTKD)*

| | |
|---|---|
| CHƯƠNG TRÌNH (PROGRAM) | : KINH TẾ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN (ECONOMICS OF AGRICULTURE AND RURAL DEVELOPMENT) |
| NGÀNH ĐÀO TẠO (MAJOR) | : KINH TẾ (ECONOMICS) |
| MÃ NGÀNH ĐÀO TẠO (CODE) | : 7310103 |
| DANH HIỆU TỐT NGHIỆP (ACADEMIC DEGREE) | : CỬ NHÂN (BACHELOR) |

I. Mục tiêu của Chương trình đào tạo (Program Objectives - POs)

*** Mục tiêu chung**

Đào tạo cử nhân Kinh tế nông nghiệp và Phát triển nông thôn có phẩm chất đạo đức tốt; có các kiến thức cần thiết phục vụ cho hoạt động nghiên cứu kinh tế và hoạt động kinh doanh hàng hóa - dịch vụ, đặc biệt là các nông sản; có kỹ năng phân tích kinh tế để giải quyết các vấn đề và tình huống phát sinh trong hoạt động nghiên cứu và kinh doanh nhằm khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong nông nghiệp, nông thôn, góp phần phát triển Kinh tế nông nghiệp, nông thôn phù hợp với xu thế hội nhập toàn cầu, phù hợp với mục tiêu nâng cao chất lượng và giá trị gia tăng thông qua ứng dụng kỹ thuật, công nghệ mới; có trách nhiệm với xã hội, có ý thức phục vụ cộng đồng và thích nghi với mọi điều kiện làm việc.

*** Mục tiêu cụ thể**

PO1. Đào tạo cử nhân có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp; có kiến thức cơ bản về kinh tế; có kiến thức chuyên sâu về quản lý, khai thác và sử dụng các nguồn lực trong phát triển Kinh tế nông nghiệp, phát triển nông thôn, tổ chức kinh tế ngành, kinh tế vùng và khu vực.



PO2. Đào tạo cử nhân có năng lực tư duy sáng tạo, có kỹ năng tốt về thu thập, phân tích, đánh giá thông tin để đưa ra các quyết định, các tham vấn hợp lý, sát thực trong phát triển Kinh tế nông nghiệp.

PO3. Đào tạo cử nhân có năng lực xây dựng chiến lược, kế hoạch, tổ chức thực hiện các hoạt động kinh tế trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh nông nghiệp; quản lý, lãnh đạo, kiểm tra, giám sát, đánh giá các hoạt động kinh tế và chịu trách nhiệm với xã hội về các hoạt động đó.

II. Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo (Program Learning Outcomes - PLOs)

PLO1. Kiến thức

1.1. Vận dụng được kiến thức cơ bản về tự nhiên, xã hội, lý luận chính trị và hệ thống pháp luật Việt Nam vào công việc chuyên môn, nghề nghiệp và cuộc sống.

1.2. Áp dụng được kiến thức về kinh tế (thống kê; hạch toán kinh tế; dự báo xu hướng; ra quyết định lựa chọn; đánh giá hiệu quả;...) để phân tích các vấn đề của nông nghiệp, nông thôn.

1.3. Vận dụng các kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin để đáp ứng yêu cầu công việc.

1.4. Vận dụng đúng các nguyên tắc kinh tế, quản lý, phân bổ và sử dụng các nguồn lực trong lĩnh vực Kinh tế nông nghiệp; xây dựng được các chiến lược, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh nông nghiệp hợp lý, bền vững; vận dụng được các kiến thức về quản lý tài nguyên và môi trường; áp dụng hiệu quả các chính sách vào phát triển nông nghiệp - nông thôn bền vững trong bối cảnh toàn cầu hóa, biến đổi khí hậu và sự phát triển của kinh tế số.

1.5. Thiết kế, điều hành hiệu quả các quá trình sản xuất kinh doanh trong nông nghiệp, nông thôn; tham gia xây dựng, quản lý, đánh giá chương trình, dự án phát triển nông nghiệp - nông thôn.

PLO2. Kỹ năng

2.1. Sử dụng ngoại ngữ để trình bày quan điểm, ý kiến cá nhân, xử lý một số tình huống thông thường trong công việc và cuộc sống. Đạt chuẩn về ngoại ngữ theo quy định hiện hành của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh.

2.2. Xác định được vấn đề ưu tiên, đề xuất giải pháp và kiến nghị cho các vấn đề thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn phù hợp với bối cảnh thực tế.

2.3. Giao tiếp, xử lý thông tin một cách hiệu quả.

2.4. Tự khởi nghiệp và dẫn dắt người khác tham gia khởi nghiệp.

2.5. Đánh giá được kết quả thực hiện công việc được giao của cá nhân và các thành viên trong nhóm; tạo môi trường làm việc nhóm hiệu quả.

PLO3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

3.1. Hình thành ý thức rèn luyện sức khoẻ để duy trì và nâng cao thể lực, đáp ứng yêu cầu của công việc; hình thành ý thức và năng lực học tập suốt đời để nâng cao kiến thức, kỹ năng, đáp ứng yêu cầu của cộng đồng, của xã hội.

3.2. Chấp hành tốt kỷ luật lao động; làm việc hiệu quả trong môi trường làm việc thay đổi; chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhóm, với cộng đồng và với xã hội.

3.3. Quản lý các cá nhân khác thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực kinh tế, kinh doanh và quản lý; đặc biệt là nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực Kinh tế nông nghiệp và phát triển nông thôn.

3.4. Thể hiện và bảo vệ được quan điểm cá nhân; khách quan, trung thực trong việc đưa ra kết luận chuyên môn.

3.5. Tinh thần trách nhiệm cao, năng động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

III. Vị trí và nơi làm việc sau khi tốt nghiệp

Nhóm 1: Cán bộ công chức, viên chức làm việc tại các cơ quan quản lý Nhà nước trong lĩnh vực kinh tế, Kinh tế nông nghiệp, phát triển nông thôn từ trung ương đến địa phương. Triển vọng: có thể trở thành cán bộ quản lý các cấp.

Nhóm 2: Chuyên viên, nghiên cứu viên trong các cơ quan nghiên cứu, các viện nghiên cứu, các trường đại học, cao đẳng về lĩnh vực kinh tế, Kinh tế nông nghiệp và phát triển nông thôn. Triển vọng: Có thể trở thành giảng viên, cán bộ quản lý trong các cơ quan nghiên cứu và các cơ sở giáo dục chuyên nghiệp.

Nhóm 3: Chuyên viên trong các tổ chức xã hội nghề nghiệp, các tổ chức phi chính phủ, các chương trình dự án về nông nghiệp và phát triển nông thôn của Chính phủ hoặc dự án do nước ngoài tài trợ. Triển vọng: Có thể trở thành cán bộ quản lý trong các tổ chức trên.

Nhóm 4: Chuyên viên trong các tổ chức kinh tế (hợp tác xã, câu lạc bộ, hiệp hội,...), trong các doanh nghiệp, cơ sở, nhà máy liên quan đến lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu các hàng hóa, nông sản, vật tư nông nghiệp trong nước và quốc tế. Triển vọng: Có thể trở thành cán bộ quản lý trong các tổ chức trên.

Nhóm 5: Tự tổ chức các hoạt động sản xuất, kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ nông nghiệp dưới nhiều hình thức (hộ sản xuất; trang trại; Hợp tác xã, tổ hợp tác; doanh nghiệp, ...).

